

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**



**CKDA<sup>®</sup>**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

**Hà Nội - 2019**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

Năm báo cáo: Năm 2018

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106391
- Vốn điều lệ: 310.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Tổ 8, trị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 84 24 38833818      Số fax: 84 24 38832718
- Website: [www.ckda.vn](http://www.ckda.vn)
- Mã cổ phiếu: CKD

### Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi được thành lập ngày 01/7/1963, với tên gọi ban đầu là Nhà máy Cơ khí Kiến trúc Đông Anh với chức năng chính là sửa chữa, trung đại tu các loại máy thi công cơ giới, bán cơ giới và sản xuất một số phụ tùng thay thế.

Công ty chuyên đổi thành Công ty cổ phần CKĐA – LICOGI theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100106391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 11/4/2014 và đổi tên thành Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi ngày 02/10/2014.

Đến nay, Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi là doanh nghiệp với gần 900 công nhân hoạt động ở nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh, với Doanh thu trên 1200 tỷ đồng. Nhiều sản phẩm của Công ty đã chiếm thị phần ưu thế tại thị trường Việt Nam và xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật ...

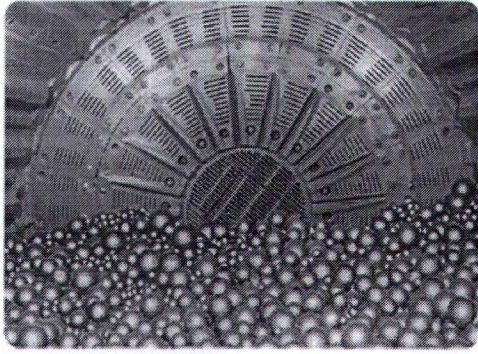
### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### \* Lĩnh vực sản xuất:

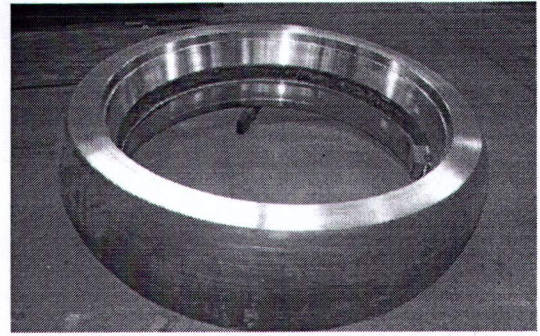
- Nhóm sản phẩm hợp kim đúc (từ 1989)

Bi nghiền, phụ tùng máy nghiền và nhiều loại phụ tùng khác phục vụ cho các ngành xi măng, nhiệt điện, sản xuất vật liệu xây dựng, lọc hoá dầu và các ngành công nghiệp khác.

Thị trường xuất khẩu chính là Hàn Quốc; Nhật Bản; Mỹ; Canada; Italy; Thái Lan, UAE, Úc. Hàng năm kim ngạch xuất khẩu của Công ty đạt khoảng 3 triệu USD



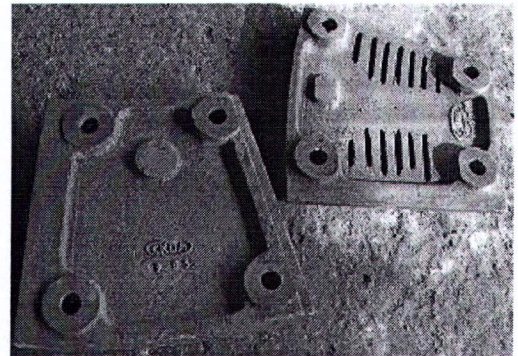
**Hình ảnh 1:** Bi nghiền



**Hình ảnh 2:** Vỏ con lăn nghiền xi măng



**Hình ảnh 3:** Sản phẩm Búa đập



**Hình ảnh 4:** Phụ tùng máy nghiền

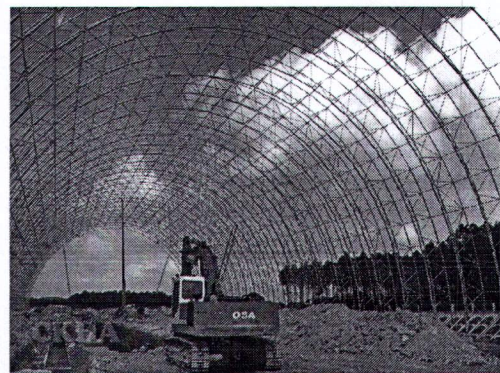
- Nhóm sản phẩm Giàn không gian và Kết cấu thép (từ 2001)

Phục vụ cho việc xây dựng các công trình công cộng và nhà công nghiệp đòi hỏi khẩu độ lớn, không gian sử dụng thoáng, không vướng cột như các khu liên hợp thể thao, sân vận động, chợ, siêu thị, nhà máy, hệ thống nhà kho...

Công ty đã xuất khẩu sản phẩm giàn không gian sang thị trường UAE và Namibia và đang trong quá trình thương thảo 1 số dự án khác tại thị trường Trung Đông và Châu Phi.



**Hình ảnh 5:** Sân vận động TP. Việt Trì



**Hình ảnh 6:** Kho Tổng hợp Nhà máy xi măng Đồng Lâm – tỉnh Thừa Thiên Huế



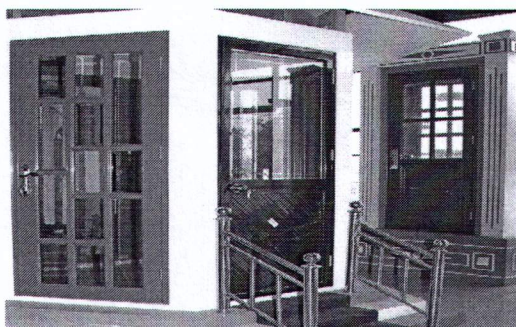
**Hình ảnh 7:** Giàn không gian CKĐA xuất khẩu sang Namibia-Châu Phi



**Hình ảnh 8:** Nhà thi đấu đa năng thành phố Đà Nẵng

- Nhóm sản phẩm nhôm hợp kim định hình chất lượng cao (từ 2005)

Được sử dụng trong kiến trúc cho các tòa nhà cao tầng hay hộ gia đình, làm đồ nội thất và phụ tùng, phụ kiện của các ngành công nghiệp đóng tàu, sản xuất ô tô và các ngành công nghiệp khác. Các sản phẩm này được chế tạo bằng dây chuyền công nghệ, thiết bị hiện đại như dây chuyền thiết bị đùn ép của hãng sản xuất máy ép hàng đầu trên thế giới UBE-Nhật Bản và hệ thống dây chuyền anốt hoá, mạ cầu, phủ bóng E.D, sơn tĩnh điện, phủ film... do tập đoàn Decoral System SRL Italia cung cấp. Sản phẩm có chất lượng cao và đạt tiêu chuẩn Châu Âu.



**Hình ảnh 9:** Cửa nhôm cao cấp do nhà máy nhôm Đông Anh sản xuất



**Hình ảnh 10:** Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Vincom Village



**Hình ảnh 11:** Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Times City



**Hình ảnh 10:** Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Royal City

- *Nhóm sản phẩm khác*

Gia công, chế tạo khuôn đùn ép nhôm, khuôn mẫu cho ngành đúc, ngành nhựa,...

**\* Lĩnh vực Thương mại**

- Công ty chuyên cung cấp các loại thiết bị và vật tư ngành đúc, ngành nhôm như các loại ferro, Nhôm Billet, lò Nhiệt luyện...

- Công ty là Đại lý, đại diện bán hàng các sản phẩm, vật tư đặc chủng nhập ngoại của ngành xi măng, kinh doanh xăng dầu...

**\* Lĩnh vực Đầu tư và phát triển khu công nghiệp**

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã liên doanh với tập đoàn SUMITOMO (Nhật Bản) theo tỷ lệ vốn góp là 42%/58% làm chủ đầu tư Khu Công Nghiệp Thăng Long tại Hà Nội (viết tắt là TLIP) - một trong những khu công nghiệp thành công nhất Việt Nam. TLIP chuyên cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng, khu chế xuất...

**Địa bàn kinh doanh:**

Hoạt động sản xuất chính của Công ty: tại Tô 8 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội.

Hoạt động kinh doanh của Công ty: trải khắp các vùng miền của đất nước. Ngoài ra Công ty đã được xuất khẩu đến nhiều nước như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật...

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**\* Mô hình quản trị.**

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tổng công ty LICOGI - CTCP) nắm giữ 89,06% vốn điều lệ.

**\* Cơ cấu bộ máy quản lý.**

**Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

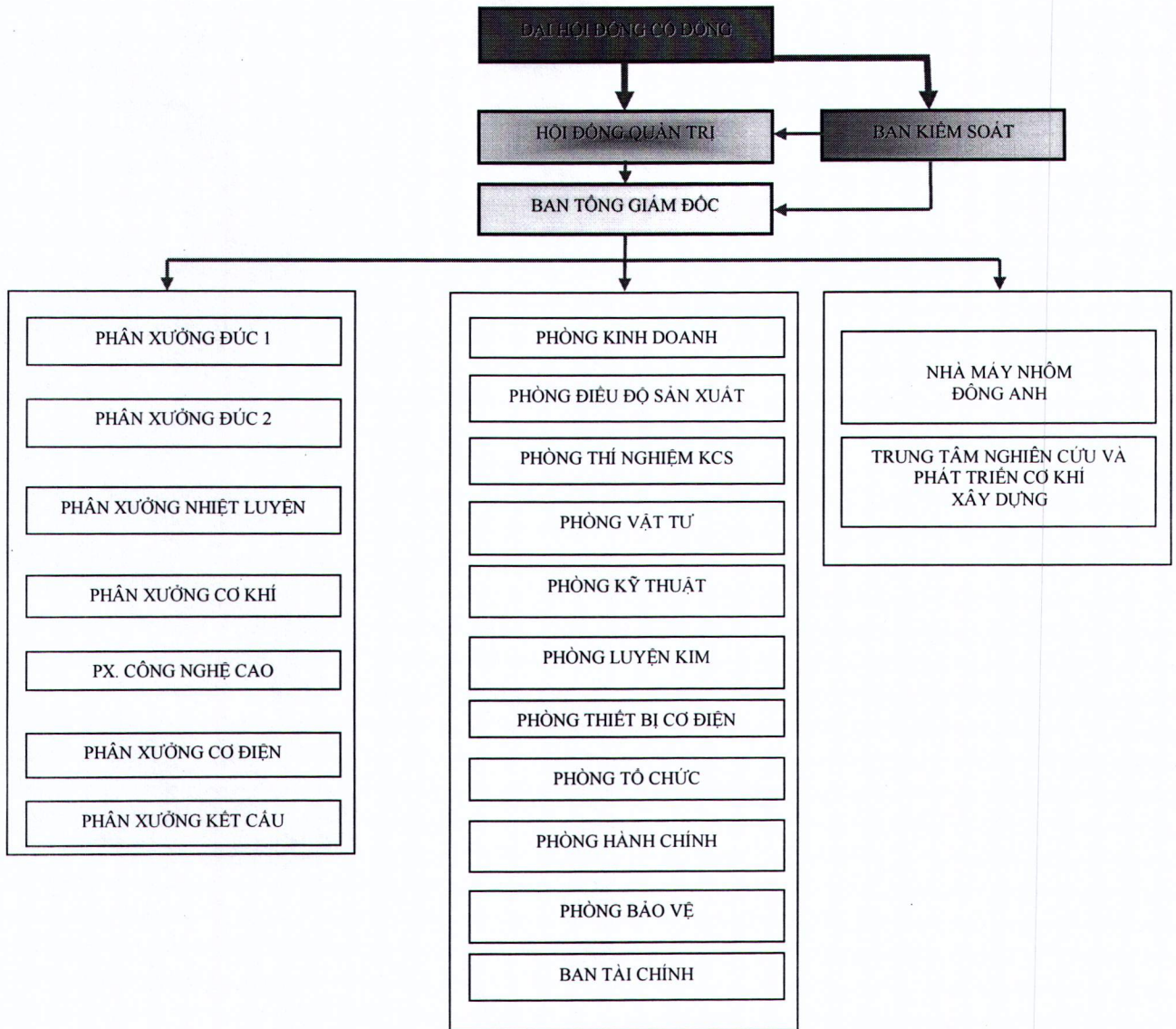
**Hội đồng quản trị Công ty:** có 05 thành viên trong đó có Chủ tịch, Phó chủ tịch, 03 thành viên kiêm nhiệm.

**Ban Kiểm soát:** có 02 thành viên trong đó có 01 Trưởng ban, 01 thành viên kiêm nhiệm.

**Ban Tổng giám đốc:** Đứng đầu bộ máy điều hành là Tổng giám đốc. Giúp việc cho Tổng giám đốc có các Phó tổng giám đốc hoặc Giám đốc phụ trách các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, kế toán tài chính, hành chính...

**Bộ máy tham mưu cho Ban Tổng giám đốc:** Trưởng các phòng ban chức năng theo từng lĩnh vực chuyên môn, Trưởng các đơn vị sản xuất và Giám đốc bộ phận, chi nhánh Công ty.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY



### \* Công ty liên kết mà Công ty tham gia góp vốn:

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty TNHH KCN Thăng Long	Khu công nghiệp Thăng Long – Đông Anh – Hà Nội	42%

### \* Các chi nhánh của Công ty:

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Nhà máy nhôm Đông Anh	Tổ 8- Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội
2	Trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng	Tổ 8- Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

#### **4. Định hướng phát triển**

##### **\* Mục tiêu chủ yếu:**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tạo ra giá trị gia tăng và hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.

- Nỗ lực phấn đấu để CKĐA trở thành một thương hiệu mạnh ở trong và ngoài nước.

- Đảm bảo càng ngày thỏa mãn tốt hơn nhu cầu về thu nhập, đời sống của người lao động, thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài và cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty.

##### **\* Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững dựa trên việc tuân thủ luật pháp và các quy tắc quản trị để đảm bảo phát triển hài hòa. Đẩy mạnh tái cấu trúc toàn diện công ty. Nâng cao năng lực quản trị; năng lực cạnh tranh; kiểm soát chi phí; kiểm soát rủi ro.

- Hoàn thiện mô hình quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh đồng bộ, tinh gọn trên cơ sở phát huy và khai thác tối đa các tiềm năng và nguồn lực sẵn có.

- Công tác tiếp thị và phát triển thị trường của Công ty phải tạo được thị phần vững chắc cho các sản phẩm của doanh nghiệp, chú trọng công tác xuất khẩu các sản phẩm của Công ty đặc biệt là sản phẩm nhôm và bi rèn.

- Nghiên cứu, phát triển, nâng cao năng lực sản xuất các mặt hàng hiện có, đồng thời mở rộng phát triển các mặt hàng mới như Nhà kính phục vụ Nông nghiệp.

- Chú trọng đến yếu tố con người, coi con người là tài sản quý giá nhất là nhân tố quyết định cho sự phát triển bền vững. Công ty thường xuyên áp dụng các chương trình đào tạo để nâng cao, phát triển chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **5. Các rủi ro:**

\* **Rủi ro về kinh tế:** Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Vì thế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu sự ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động vĩ mô của nền kinh tế.

\* **Rủi ro về luật pháp:** Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Thuế TNDN, Luật Thuế GTGT, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,... Sự thay đổi trong hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như sẽ tác động đến kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty.

\* **Rủi ro về dự án:** Đối với lĩnh vực xây lắp (*giàn không gian khớp cầu, kết cấu, dự án nhôm*) đặc thù sản phẩm tính là đơn chiếc, nhu cầu vốn lớn, thời gian thi công kéo dài, thời gian bị chiếm dụng vốn dài. Vì thế, có thể gây ra rủi ro giảm khả năng thanh toán, kiểm soát chi phí và giảm lợi nhuận dự kiến khi chậm thu hồi các khoản nợ.

\* **Rủi ro về cạnh tranh:** Ở mỗi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Công ty đều có các đối thủ cạnh tranh trực tiếp ở cả trong và ngoài nước.

\* **Rủi ro khác:** Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại...

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

\* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.478.633	1.364.798	92
	<i>Doanh thu từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>1.410.670</i>	<i>1.261.768</i>	<i>89</i>
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tr.đồng	95.024	109.001	115
3	Tỷ lệ cổ tức	%/cp	15	27.5	183
4	Đầu tư XD CB	Tr.đồng	170.852	55.882	33
5	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	124.630	117.437	94
6	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	8.8	9.3	106

Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận sau thuế: 109 tỷ đồng (đạt 115% kế hoạch năm) và tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến là 27,5%, vượt kế hoạch.

### 2. Tổ chức và nhân sự

\* **Số lượng cán bộ, nhân viên (chưa tính thời vụ).**

STT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	08
2	Trình độ Đại học	184
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	173
4	Trình độ sơ cấp	380
5	Khác (thợ + lao động phổ thông)	40
	<b>Cộng</b>	<b>785</b>

\* Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.



+ *Chính sách tuyển dụng, đào tạo:*

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực và trình độ đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định. Các cán bộ quản lý phải có kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý, lãnh đạo nhóm.

Năm 2018 là một năm khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động với sự cạnh tranh từ nhiều công tác đối thủ và sự thiếu hụt nhân sự, đặc biệt là công nhân kỹ thuật. Vì vậy, phòng Tổ chức đã liên tục tìm các biện pháp để đảm bảo nhân sự theo yêu cầu sản xuất bằng nhiều phương thức khác nhau như: thông báo rộng rãi trên website của Công ty; đăng tuyển dụng lao động tại các trang mạng như: việc tốt nhất, tìm việc nhanh; dán tại các bảng thông tin ở các thôn xóm trong khu vực huyện Đông Anh. Năm 2018, Công ty đã tuyển được 90 lao động (*tăng 1,5 lần so với năm 2017*), trong đó có 9 kỹ sư cử nhân, đều đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Công ty luôn chú ý đến công tác phát triển nguồn nhân lực: tổ chức các lớp học tập và thi nâng cao tay nghề công nhân, cử cán bộ tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên (CBCNV) và tạo điều kiện để CBCNV có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác.

+ *Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp...:*

- Công ty tổ chức làm việc theo thời gian quy định của pháp luật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, hay yêu cầu đi công tác, Công ty có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà Nước.

- Nghỉ lễ, tết, ốm đau, thai sản: CBCNV được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản và các trợ cấp khác ... cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà Nước.

- Công ty đã xây dựng bộ định mức lương khoán cho bộ phận lao động trực tiếp và quy chế trả lương, thưởng phù hợp với vị trí công việc kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của mỗi CBCNV nhằm ghi nhận đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích người lao động phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.

**DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm công tác	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (% vốn điều lệ)		
						Tổng cộng	- Sở hữu đại diện cho cổ đông lớn	- Sở hữu cá nhân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Mạnh Hà	<b>Tổng giám đốc</b>	19/4/1959	Cử nhân Toán chuyên ngành Toán kinh tế	Làm việc tại Công ty từ tháng 8/1986 lần lượt giữ các chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh, Phó giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị. Từ tháng 3/2014 giữ chức vụ TGD Công ty.	12,057%	11,887%	0,17%
2	Nguyễn Đình Hóa	<b>Phó tổng giám đốc</b>	15/9/1962	Kỹ sư Đúc	Làm việc tại Công ty từ 8/1998 đến nay lần lượt giữ chức Kỹ thuật viên; Quản đốc phân xưởng đúc 2; TP Luyện kim; Phó Tổng giám đốc Công ty	0,09%	0%	0,09%
3	Nguyễn Duy Khóa	<b>Phó tổng giám đốc</b>	30/8/1960	Kỹ sư Cơ khí	Làm việc tại Công ty từ 5/1983 đến nay và lần lượt giữ chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Tổng giám đốc Công ty kiểm GD Trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng	0,16%	0%	0,16%

4	Trần Văn Hải	<b>Giám đốc Tài chính</b>	24/3/1985	Thạc sỹ kế toán quốc tế/ Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán - Đại học Kinh tế	Từ 6/2008 – 8/2013: Trưởng nhóm kiểm toán cao cấp tại Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Từ 9/2013 – 11/2015: Phụ trách kiểm soát tài chính khối Khoáng sản – TNG Holding, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Mangan Việt Bắc; Từ 12/2015 – 3/2017: Quản lý tài chính kế toán Tập đoàn Vingroup – Kế trưởng trưởng Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Sản xuất Nông Nghiệp VinEco; Từ tháng 4/2017 đến nay Phó phòng Tài chính – Xuân Cầu Holdings; Từ tháng 6/2017 Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi	0%	0%	0%
5	Nguyễn Anh Khoa	<b>Kế toán trưởng</b>	18/12/1976	Thạc sỹ quản trị/ Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán - ĐH Kinh tế	Làm việc tại Công ty từ tháng 10/2000 đến nay. Từ tháng 10/2004 đến 2/2017 là Kế toán trưởng chi nhánh Nhà máy Nhôm. Tháng 4/2017 đến 9/2017 Phụ trách Phòng kế toán Công ty. Tháng 10/2017 đến nay là Kế toán trưởng Công ty	0.032%	0%	0,032%

**\* Những thay đổi trong Ban điều hành: Không.**

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

- Hoàn thành dự án cung cấp thiết bị dây chuyền làm khuôn đúc phụ tùng công nghệ Alphasert 2000 tấn/năm thay thế cho công nghệ cát – nước thủy tinh truyền thống nhằm cải thiện môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí xử lý. Triển khai theo hướng đảm bảo trước mắt cũng như phát triển lâu dài bền vững. Đồng thời tiết kiệm được chi phí so với dự toán ban đầu là hơn 2 tỷ đồng

- Triển khai xong giai đoạn 1 dự án nâng cao năng xuất, sản lượng sản xuất nhôm bao gồm hạng mục: Dây truyền sơn tĩnh điện và xây dựng nhà kho thành phẩm

- Ngoài ra trong năm Công ty còn đầu tư một số máy móc thiết bị, xe để nâng cao năng lực sản xuất như: Trung tâm gia công 5 trục tại phân xưởng CNC, xe cầu tự hành sử dụng tại bộ phận điều độ..... và đầu tư nâng cao tiện ích cho công nhân làm việc như khu vệ sinh nhà nghỉ giữa ca....

### **4. Tình hình tài chính**

#### **a) Tình hình tài chính**

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ TH 2018/2017 (%)
Tổng giá trị tài sản	912.615.276.808	946.252.996.497	103,69
Doanh thu thuần	1.188.392.583.926	1.261.767.946.803	106,17
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	98.207.501.565	111.298.442.501	113,33
Lợi nhuận khác	(2.242.326.771)	1.998.108.368	
Lợi nhuận trước thuế	95.965.174.794	113.296.550.869	118,06
Lợi nhuận sau thuế	89.533.191.301	109.001.054.127	121,74
Trả cổ tức	46.500.000.000	93.000.000.000	200

- Tổng giá trị tài sản tăng 34 tỷ, chủ yếu do tăng tài sản cố định (15 tỷ) và tài sản dở dang dài hạn (tăng 19 tỷ).

- Doanh thu thuần tăng 73 tỷ, trong đó doanh thu công trình GKG tăng mạnh từ 242 tỷ lên 396 tỷ, ngược lại có sự sụt giảm không nhỏ doanh thu công trình lắp dựng nhôm kính (giảm 70 tỷ).

- Trong năm 2018, Công ty thực hiện chi trả cổ tức của năm 2017 là 62 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ là 20%) và tạm ứng chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt là 31 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ là 10%).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ TH 2018/2017 (%)
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,37	1,38	101
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,54	0,54	100
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,17	1,17	100
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho: (giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	5,28	5,28	100
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,30	1,33	102
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,08	0,09	115
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,29	0,35	117
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,1	0,12	117

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá : 10.000 đ/cổ phiếu.

- Tổng số chứng khoán: 31.000.000 cổ phiếu.

- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật là 5.700 cổ phiếu  
(chiếm tỷ lệ 0.018% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty)

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Tổng số cổ phần	Tỉ lệ %	GHI CHÚ
1	Cổ đông trong nước	31.000.000	100%	
	Cổ đông là tổ chức	27.609.700	89,06%	
	Cổ đông là cá nhân	3.390.300	10,94%	
2	Cổ đông nước ngoài			
	Cổ đông là tổ chức	0	0%	
	Cổ đông là cá nhân	0	0%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không có.*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không có.*

e) Các chứng khoán khác: *Không có.*

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

TT	Nguyên liệu, hoá chất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nhôm thỏi (Billet)	Tấn	5327.35
2	Nilong bao gói	Tấn	42.43
3	Thép phế liệu	Tấn	5605.34
4	Phôi thép	Tấn	965.45
5	NaOH	Tấn	35.35
6	H2SO4	Tấn	47.08
7	Cát đúc	Tấn	3335.8
8	Đất sét	Tấn	617

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có số liệu thống kê*

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp.

TT	Năng lượng tiêu thụ thực tiếp	Đơn vị tính	Số lượng
1	Điện	kWh	23357000
2	Gas	Tấn	459.69
3	Than	Tấn	170.2

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua sáng kiến: *Không có số liệu thống kê*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo ); Báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

6.3. *Tiêu thụ nước* (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước; Nước sạch do xí nghiệp nước sạch Đông Anh cung cấp

- Khối lượng sử dụng năm 2018: **19.570 m<sup>3</sup>**

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng. Không có số liệu thống kê

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Hiện nay, Công ty đang thực hiện và tuân thủ đúng theo pháp luật môi trường. Các hồ sơ, giấy phép, thủ tục pháp lý đã hoàn thiện theo yêu cầu của luật môi trường. Các biện pháp kiểm soát môi trường, tần suất kiểm tra, báo cáo các cơ quan chức năng công ty đang thực hiện đầy đủ .

- Năm 2018 có 01 đoàn kiểm tra liên ngành của huyện Đông Anh đến kiểm tra môi trường tại công ty.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

b) Tổng số tiền do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động:*

a) Số lượng lao động cả thuê ngoài bình quân trong năm là 901 người, mức lương trung bình đối với người lao động là 10,86 triệu đồng/ người/tháng;

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty có các chế độ bồi dưỡng ca ba, độc hại, nghỉ mát, bồi dưỡng thêm giờ, lễ tết ... cho người lao động.

- Công tác đào tạo: tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trình độ cho cán bộ công nhân viên 55 lượt người và thi nâng bậc cho 113 công nhân, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động gần 800 người, phòng chống cháy nổ 73 lượt người, huấn luyện an toàn hóa chất 80 người, huấn luyện mạng lưới an toàn vệ sinh lao động hơn 60 người

- Công tác BHXH, BHYT, BHTN: 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT và BHTN theo quy định pháp luật.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

\* **Tổng quan:** Lợi nhuận đạt và vượt so với kế hoạch 2018 và so với thực hiện 2017. Lợi nhuận trước thuế đạt 109% so với kế hoạch 2018 và tăng 16% so với thực hiện 2017.

\* **Những tiến bộ đã đạt được:**

##### **a. Về thị trường**

- Sản phẩm giàn không gian và kết cấu thép:

- Mặt hàng giàn không gian và kết cấu thép đạt doanh thu tăng so với năm 2017 chủ yếu là do năm 2018 Công ty ký kết được hợp đồng làm kho cho dự án nhà máy thép của Hòa Phát tại Dung Quất.

- Với kinh nghiệm thi công các công trình rất lớn như Hòa Phát Dung Quất cùng với việc Công ty đã chủ động tổ chức các Nhà thầu phụ chế tạo, thi công, lắp dựng đạt tiến độ, năng suất với sản lượng vượt trội so với năng lực thực tế, tạo uy tín lớn với khách hàng và mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Năm 2019, Công ty đã tiếp thị đến một số chủ đầu tư lớn như: EVN, Thyssen Krupp, Công ty CP Thép Hòa Phát, một số công trình tại các tỉnh như Quảng Ninh, Lâm Đồng... đều có tín hiệu rất khả thi, dự kiến doanh thu kết cấu thép năm 2019 đạt xấp xỉ 330 tỷ đồng.

- *Sản phẩm đúc phụ tùng và bi đạn:*

- Trước tình hình thị trường trong nước cạnh tranh khốc liệt, Công ty đã quyết tâm giữ vững các thị trường truyền thống như Tổng Công ty VICEM, tập đoàn VISAI, Công ty liên doanh Nghi Sơn, Nhiệt điện Duyên Hải, SIAM VINA ...Doanh thu mảng phụ tùng, bi đạn là 272 tỷ đạt 101% so với kế hoạch.

- Công ty đang duy trì sản lượng xuất khẩu sản phẩm đúc đối với khách hàng Mahaphan (Thái Lan), TOYO (Nhật Bản), SangYong (Hàn quốc) ... đồng thời kế hoạch sẽ tìm kiếm thêm các khách hàng mới để xuất khẩu đặc biệt là thị trường Úc.

- *Sản phẩm nhôm Đông Anh*

- Thị trường cạnh tranh rất mạnh do nhôm Trung Quốc ồ ạt tràn vào thị trường Việt Nam. Nhà máy nhôm đã duy trì tốt công tác bán hàng cho các đại lý, tập đoàn và công ty thi công lắp dựng có thương hiệu trong thị trường lắp dựng nhôm kính. Tổng sản lượng nhôm thanh bán trong năm 2018 là 4.508 tấn đạt 81% kế hoạch và doanh thu xấp xỉ 348 tỷ đồng đạt 91% kế hoạch đề ra. Năm 2019 ban điều hành đã có phương án đẩy mạnh mạng lưới bán hàng và tiếp thị để tăng doanh số bán hàng.

- Về công tác thi công công trình, tuy 7 tháng đầu năm 2018 gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự quyết tâm, lãnh đạo Công ty và nhà máy đã khắc phục được kiện toàn được phòng dự án và dần lấy lại được khách hàng. Chỉ trong vòng 5 tháng cuối năm 2018 nhà máy nhôm ký được nhiều hợp đồng lớn với giá trị khoảng 80 tỷ đồng thời đang đàm phán để ký các hợp đồng lớn khác.

***b. Về công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành sản xuất***

- Công tác chỉ đạo và điều độ sản xuất luôn bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo và điều độ đạt được hiệu quả tốt nhất. Đã xử lý và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá sản xuất một cách triệt để và khoa học.



- Công tác quản lý hệ thống sản xuất: Duy trì và cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô ngày một lớn mạnh; Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo sự thấu hiểu về qui trình công việc từ lãnh đạo đến các nhân viên, thông qua qui trình quản lý của hệ thống ISO 9001: 2015; Hoàn thiện và đưa vào áp dụng hồ sơ giao việc từ cấu trúc, mục tiêu, quy trình, quy định và hướng dẫn công việc cho đến các tiêu chí đánh giá năng lực và thành tích cho từng nhân viên; Hợp đồng với đơn vị đào tạo nhằm tăng cường công tác đào tạo chuyên môn cho các bộ phận, quản lý, đảm bảo khả năng quản lý, lập kế hoạch và triển khai các chương trình mới đạt được hiệu quả cao. Tăng cường phân quyền cho các Phó tổng giám đốc phụ trách bộ phận để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.

- Công tác KCS và kiểm tra kỹ thuật quyết định chính đến nội dung và chất lượng sản phẩm, vì vậy việc thực hiện công tác chỉ đạo kiểm soát đánh giá chất lượng sản phẩm cho tất cả các nhóm sản phẩm theo tiêu chuẩn công ty đã ban hành luôn thực hiện khắt khe nhằm kiểm soát chất lượng sản phẩm, đảm bảo chất lượng đầu ra.

- Công tác quản lý máy móc thiết bị: Hầu hết các thiết bị sản xuất đều được phát huy hết công suất, luôn trong tình trạng quá tải, mặt khác nhiều thiết bị đã cũ, do vậy xảy ra rất nhiều sự cố nhưng công tác bảo dưỡng sửa chữa, cải tạo nâng cấp thiết bị đã được triển khai tốt đáp ứng cơ bản yêu cầu sản xuất. Bộ phận sửa chữa cơ điện đã nỗ lực và kịp thời sửa chữa sớm khắc phục các tình huống hư hỏng đột xuất như dây truyền Disa, máy làm khuôn DMM, máy đùn ép, dây chuyền sơn, thiết bị gia công, đảm bảo phục vụ yêu cầu khai thác thiết bị của sản xuất.

- Hệ thống trang thiết bị máy móc, tài sản của công ty được kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc phục vụ tốt nhất cho nhu cầu sản xuất.

#### *c. Công tác KHKT và tiết kiệm :*

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị triển khai các đề tài nghiên cứu ứng dụng tiên bộ KHCN nhằm tiết giảm và sử dụng hiệu quả nguyên nhiên vật liệu; nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất... Tập trung tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.

- Năm 2018, Công ty đã có 204 sáng kiến, cải tiến được vinh danh với tổng giá trị khen thưởng lên tới 1,236 tỷ đồng. Nổi bật với những sáng kiến, cải tiến sau:

- Cải tiến nội bật của Khối văn phòng Công ty trong năm phải kể đến như sáng kiến cải tiến công nghệ đúc các chi tiết đầu côn giàn không gian Hòa Phát thuộc phòng Luyện Kim, sáng kiến này giúp thay đổi công nghệ đúc, cách chế tạo mẫu, giảm dư gia công, tiết kiệm đáng kể chi phí sản xuất lên tới 637 triệu đồng. Sáng kiến thay thế xylanh chính, cải tạo phốt cổ xử lý triệt để chảy dầu cổ xylanh chính Máy làm khuôn Disa của phòng

Thiết bị cơ điện, chủ động trong công tác sửa chữa, thay thế cải tạo thiết bị, tiết kiệm dầu bổ sung máy, giá trị làm lợi 200-250 triệu đồng/năm.

- Nhà máy Nhôm đã tập trung nghiên cứu các hệ sản phẩm mới như Sáng kiến nghiên cứu gia công hoàn thiện hệ sản phẩm mới Hệ nhôm kiểu Pháp thuộc Nhà máy nhôm Đông Anh đã thiết kế toàn bộ hệ thống khuôn đột lỗ để chế tạo thành công hệ cửa mới, đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ công trình Việt Đức 2, làm tiền đề cho việc thiết kế công nghệ gia công cho các hệ nhôm sau này, giá trị làm lợi lên tới 235 triệu đồng.

*d. Công tác kinh doanh, tiếp thị và phát triển thị trường:*

- Năm 2018, bộ phận kinh doanh của Công ty đã không ngừng nỗ lực đẩy mạnh công tác tiếp thị, duy trì doanh số đối với các khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường và tìm kiếm khách hàng.

- Thực hiện chương trình quản lý chi phí và xây dựng giá bán năm 2018. Công tác giá thành được cải tiến phản ánh đúng, đủ các biến phí và chi phí cố định để quản lý và giám sát chi phí sản xuất sát thực và hiệu quả hơn. Các hợp đồng năm 2018 không phát sinh rủi ro lớn về tài chính.

*e. Công tác tài chính.*

Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện về công tác quản lý tài chính của Công ty, cụ thể:

- Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.

- Quản lý vốn hiệu quả, xoay vòng vốn nhanh hơn giảm vốn bị chiếm dụng dẫn đến: chi phí tài chính giảm so với kế hoạch và thực hiện năm 2017 mặc dù nguồn vốn dùng nhiều hơn do việc tập trung vốn triển khai các dự án lớn như dự án Hòa Phát Dung Quất; Doanh thu tài chính (không bao gồm lợi nhuận từ liên doanh khu công nghiệp Bắc Thăng Long) tăng hơn 2 tỷ đồng so với năm 2017 do việc tận dụng tốt dòng vốn dôi dư trong sản xuất kinh doanh

- Triển khai hệ thống báo cáo quản trị các thông tin tài chính, sản xuất được rõ nét hơn tới từng bộ phận từng sản phẩm để ban điều hành nhìn rõ hơn được các vấn đề trong sản xuất kinh doanh để có điều chỉnh kịp thời

- Quản lý sát sao công nợ khách hàng phân ra từng nhóm cụ thể để có Phương án xử lý riêng đồng thời cũng có cơ sở để xem xét các hạn mức tài chính cho từng khách hàng để giảm rủi ro nợ xấu.

- Thực hiện lập dự toán đối với các dự án, hợp đồng và theo dõi sát việc thực hiện để đảm bảo lãnh đạo Công ty luôn quản lý, nắm bắt được việc triển khai dự án theo đúng mục tiêu ban đầu

*f. Công tác thu hồi công nợ.*

- Năm 2018, Ban thu hồi công nợ đi vào hoạt động quy củ, nề nếp, tập trung thu hồi công nợ khách hàng đến hạn, quá hạn và xử lý nợ quá hạn, thu chi tài chính theo quy định. Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ xấu.

- Nâng cao nhận thức của các chuyên viên bán hàng trong việc thương thảo các điều khoản thanh toán của hợp đồng mới, hạn chế được rủi ro thanh toán, hạn chế tối đa việc phát sinh thêm nợ xấu.

- Thúc đẩy công tác quản lý nợ, phân loại các khoản nợ, thu hồi nợ nhất là các khoản nợ quá hạn.

**2. Tình hình tài chính**

**Về tài sản:** So với tài sản dài hạn thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế hơn với tỷ trọng 70% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 665 tỷ đồng trên tổng tài sản là 946 tỷ đồng.

- Tài sản ngắn hạn tăng 32 tỷ đồng (tăng 5% so với đầu năm), trong đó giá trị các khoản phải thu ngắn hạn tăng 10 tỷ đồng (tương ứng tăng 2,44% so với đầu năm).

- Tài sản dài hạn tăng 32 tỷ đồng (tương ứng tăng 12,88% so với đầu năm), nguyên nhân chủ yếu là do khấu hao tài sản cố định.

**Về nguồn vốn:** Cả nợ phải trả và vốn chủ sở hữu đều tăng so với đầu năm, trong đó nợ phải trả đạt 509 tỷ đồng (chiếm 53,8% tổng nguồn vốn); vốn chủ sở hữu đạt 437 tỷ đồng (chiếm 46,2% tổng nguồn vốn).

**Về cân đối tài sản - nguồn vốn:** Tính đến thời điểm 31/12/2018, với nguồn vốn chủ sở hữu cộng nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty thường xuyên theo dõi và quản lý, tối ưu hóa dòng tiền nhằm chủ động trong công tác sản xuất kinh doanh và tối ưu trong công tác thanh toán các khoản nợ đến hạn và sắp đến hạn. Công ty cũng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về các nghĩa vụ phải nộp.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và nghiên cứu sửa đổi và bổ sung một số Quy chế quản trị khác của Công ty như Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT... cho phù hợp với quy định của pháp luật cũng như thông lệ quản trị tốt.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ (%) KH 2019/ TH 2018
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.364.798	1.347.799	99
	<i>Doanh thu từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>1.261.768</i>	<i>1.279.321</i>	<i>101</i>
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tr.đồng	109.001	82.180	75
3	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%/cp	27.5	15	55
4	Đầu tư XDCCB	Tr.đồng	55.882	131.116	235
5	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	117.437	123.657	105
6	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	9.3	9.7	104

**5. Giải trình của Ban tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Công ty chưa hoàn thành kế hoạch về doanh thu và nhưng đã hoàn thành kế hoạch về lợi nhuận và dự kiến chi trả cổ tức 27,5%/cổ phiếu.

Công ty đã thực hiện được một số việc nâng cao năng lực quản trị Công ty như việc đánh giá nhân sự hàng tháng; quản trị chi phí theo hướng tiết kiệm, hiệu quả hơn.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục 94 Quyết định và Nghị quyết, phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ khác.

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty cơ bản đã tuân thủ và thực hiện việc báo cáo, cung cấp thông tin cho HĐQT và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định.

##### **3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Với vai trò, trách nhiệm là cơ quan chấp hành của ĐHĐCĐ, năm 2019, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu toàn diện công ty gắn với việc rà soát sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả chuẩn bị cho mô hình tập đoàn trong tương lai. Một số định hướng cụ thể với từng lĩnh vực như sau:

###### **a. Đối với sản phẩm kết cấu giàn không gian và kết cấu khác:**

- Tập trung thực hiện các hợp đồng đã ký kết, đáp ứng đúng yêu cầu tiến độ và chất lượng của khách hàng gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chi phí theo dự toán;

- Hợp tác toàn diện với các Chủ đầu tư, các Nhà thầu chính để phát triển các hệ thống kho, nhà xưởng... cho các dự án nhiệt điện, công trình xây dựng lớn trong nước; các dự án xây dựng nhà máy công nghiệp, hệ thống kho ở nước ngoài;

- Nghiên cứu phát triển các kết cấu thép mới có thể thay thế giàn mái không gian khớp cầu; các kết cấu đặc thù như các kết cấu thép trong các Nhà máy nhiệt điện, công trình giao thông....

*b. Đối với sản phẩm thép đúc:*

- Giữ vững thị phần tại các nhà máy xi măng; tăng thị phần tại các nhà máy nhiệt điện trong nước trong việc cung cấp các sản phẩm bi nghiền (đúc, rèn); tấm lót, vách ngăn, các sản phẩm đúc của ruột máy nghiền bi; vỏ con lăn, tấm lót bàn nghiền của máy nghiền đứng; búa đập, đĩa búa và phụ kiện, thanh đập trong ruột máy búa; ghi lạnh và các hợp kim chịu nhiệt khác trong ruột lò nung và các phụ tùng hợp kim đúc khác chịu mài mòn, chịu va đập sử dụng trong các nhà máy này.

- Tăng sản lượng xuất khẩu bi nghiền (đúc, rèn) dùng cho các nhà máy xi măng, khai mỏ sang các khách hàng tại các thị trường hiện có là Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia, Thái Lan, UAE tiến tới xuất khẩu tấm lót, vách ngăn, các sản phẩm đúc của ruột máy nghiền bi; búa đập, thanh đập trong ruột máy búa; ghi lạnh và các hợp kim chịu nhiệt khác trong ruột lò nung cho các khách hàng này. Mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm này khi có cơ hội.

- Đầu tư nghiên cứu công nghệ đúc các sản phẩm có số lượng lớn làm bằng gang xám, gang cầu, trọng lượng dưới 50 kg/sản phẩm với yêu cầu gia công bán tinh phục vụ công nghiệp hỗ trợ theo định hướng xuất khẩu. Ưu tiên thị trường của các nước phát triển, đặc biệt là G7.

*c. Đối với khu vực sản xuất nhôm:*

Thực hiện đầu tư Dự án nhôm giai đoạn 2 “Đầu tư 2 dây chuyền đùn ép và các thiết bị phụ trợ khác”. Với mục tiêu xây dựng Nhà máy Nhôm Đông Anh trở thành:

+ Nhà sản xuất Nhôm thanh định hình chất lượng cao cho phân khúc trung và cao cấp trong ngành xây dựng, bất động sản với sản lượng đạt khoảng từ 9.000 tấn/năm trở lên có mạng lưới phân phối rộng khắp cả nước. Nhà phân phối đồng bộ các phụ kiện Nhôm.

+ Nhà sản xuất hàng đầu về các sản phẩm nhôm thanh công nghiệp, nội thất phục vụ các ngành công nghiệp phụ trợ ở trong nước và hướng tới xuất khẩu.

- Tăng doanh thu dự án thi công công trình xây dựng, hướng tới xây dựng thương hiệu riêng của Công ty cho lĩnh vực này.

- Nghiên cứu khả thi cho ý tưởng đầu tư sản xuất sản phẩm Nhôm hoàn thiện từ Nhôm thanh đùn ép.

- Nghiên cứu khả thi cho ý tưởng đầu tư đúc Nhôm cho công nghiệp phụ trợ định hướng xuất khẩu.

*d. Đối với các công tác khác:*

- Đầu tư mở rộng các ngành nghề mới của Công ty: Tìm kiếm các cơ hội M&A với các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trong nước để sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ công nghiệp phụ trợ có định hướng xuất khẩu.

- Tăng cường hợp tác với Tập đoàn SUMITOMO tìm kiếm và khai thác tối đa các dịch vụ trong Khu công nghiệp tại TLIP 1 và TLIP 2 góp phần làm tăng giá trị gia tăng tại lĩnh vực này.

- Tiếp tục sắp xếp, tinh lọc bộ máy quản lý và sản xuất trong toàn Công ty; Đào tạo bồi dưỡng lớp cán bộ kế cận; Tăng cường công tác kiểm soát quản trị chi phí, tài chính; Hoàn thiện và chuẩn hóa tạo ra sự thay đổi cơ bản các quy chế quản trị của Công ty, các quy trình thực hiện, công việc, nghiệp vụ...

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Ban Kiểm soát**

*a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:*

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nguyễn Anh Dũng	Trưởng Ban	0%	
2	Hoàng Như Thái	Thành viên	0%	

*b) Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;

- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên;

- Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

+ Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

+ Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;

+ Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;

+ Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/ Ban nghiệp vụ/ Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm Soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ; không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

## 2. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (Tại thời điểm hiện tại)

	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>
Họ và tên	Lã Quý Duẩn	Phan Thanh Hải	Nguyễn Danh Quân	Phan Lan Anh	Hồ Bảo Hùng
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ) - Sở hữu đại diện TCT XD & PT hạ tầng - Sở hữu cá nhân	0,33%	0%	0%	0%	0%
Là thành viên	Không điều hành	Không điều hành	Không điều hành	Không điều hành	Không điều hành
Chức danh nắm giữ tại công ty khác	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long	Phó chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng công ty LICOGI – CTCP	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty LICOGI - CTCP	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty LICOGI - CTCP	Trưởng phòng Đầu tư – Tập đoàn Xuân Cầu



b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 05 cuộc họp và ra 94 quyết định và nghị quyết. Các Nghị quyết, Quyết định này đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và có nội dung chủ yếu sau:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

- Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung chỉ đạo sửa đổi, hoàn thiện, ban hành các quy chế quản trị nội bộ. Chỉ đạo công tác tái cơ cấu toàn diện công ty gắn với việc rà soát sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Phối hợp hiệu quả với Ban TGD để chỉ đạo thực hiện các hợp đồng lớn đã ký kết đáp ứng yêu cầu tiến độ và chất lượng của khách hàng gắn với việc kiểm soát chi phí theo dự toán;

- HĐQT đã bám sát các nhiệm vụ của HĐQT và TV HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ khác để phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT đảm bảo vai trò chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong việc thực hiện các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Các TV HĐQT đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công và thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

- Chỉ đạo thực hiện các dự án/hạng mục đầu tư tạo TSCĐ theo thẩm quyền kịp thời đưa vào khai thác, phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiên cứu khả thi một số hướng đầu tư phát triển cho Công ty trong giai đoạn tới;

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông đúng hạn.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, thực hiện tốt việc công bố thông tin đúng thời hạn quy định.

- Tập thể HĐQT đoàn kết, dân chủ, tuân thủ đúng pháp luật và điều lệ Công ty.

#### ***Những hạn chế :***

Chưa thực hiện đúng kế hoạch đầu tư và chỉ tiêu về doanh thu đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 phê duyệt;

d) Hoạt động của thành viên quản trị độc lập không điều hành: *Không có.*

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không có.*

f) Danh sách các thành viên trong Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *Không có.*

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương thưởng thù lao và các khoản lợi ích:

*Về thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban tổng giám đốc năm 2018:*

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là: 5.000.000 đ/tháng đối với phó chủ tịch và 4.000.000 đ/tháng đối với các thành viên khác.

- Đối với thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân là 3.000.000 đ/tháng đối với Trưởng ban và 2.000.000đ/tháng đối với thành viên khác

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh bộ máy điều hành tại Công ty và các chi nhánh của Công ty, đối với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và Ban Tổng giám đốc: được hưởng lương theo quy chế tiền lương của Công ty.

*Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:*

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác: Được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2018, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Ông Nguyễn Anh Khoa – Kế toán trưởng Công ty thực hiện giao dịch bán 9.900 cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

## **VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển**

tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính) theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.



**Trưởng giám đốc**

**Nguyễn Mạnh Hà**